

Số: 1744/TVĐ1-P3  
V/v công bố văn bản giải trình ý  
kiến kiểm toán

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2019



**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1
  - Mã chứng khoán: TV1
  - Địa chỉ: Km9+200 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội
  - Điện thoại: 02438544270 - Fax: 02438541208 - Email: [Pecc1@fpt.vn](mailto:Pecc1@fpt.vn)
- Người thực hiện CBTT: Nguyễn Tự Minh - Chức vụ: Chuyên viên
  - Địa chỉ: Km9+200 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội
  - Điện thoại liên hệ: 0936120099
- Loại CBTT: **Định kỳ**
- Nội dung thông tin công bố: **Văn bản giải trình ý kiến kiểm toán**
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/08/2019 tại đường dẫn [www.pecc1.com.vn](http://www.pecc1.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu VT, P3.

Người được ủy quyền CBTT

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
TƯ VẤN XÂY DỰNG  
ĐIỆN 1  
Q. THANH XUÂN TP. HÀ NỘI  
M.S.D.N. 080000953 - C.T.C

Nguyễn Tự Minh

\*Tài liệu đính kèm: Văn bản giải trình số 1742/TVĐ1-P4 ngày 30/08/2019 và số 1743/TVĐ1-P4 ngày 30 /08/2019.

Số: 1742/TVĐ1-P4  
V/v Giải trình Ý kiến của kiểm toán

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước  
- Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hà Nội.

Căn cứ điểm a Khoản 4 Điều 11 Thông tư số 155/ 2015/TT/BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán,

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập soát xét 6 tháng đầu năm cho năm tài chính 2019 của công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,

Trong biên bản kiểm toán, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã nêu ra “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến” với các nội dung :

1. “ Tại thời điểm 01/01/2019 và 30/06/2019, các khoản công nợ phải thu chưa có đối chiếu, xác nhận lần lượt là 20,0 tỷ đồng và 39,8 tỷ đồng (trong đó khoản phải thu đã quá hạn thanh toán chưa có đối chiếu, xác nhận lần lượt là 13,8 tỷ đồng và 24,0 tỷ đồng), các khoản công nợ phải thu quá hạn thanh toán đã có đối chiếu lần lượt là 103,9 tỷ đồng và 110,5 tỷ đồng; các khoản công nợ phải trả chưa có đối chiếu xác nhận lần lượt là 39,0 tỷ đồng và 50,7 tỷ đồng, nợ quá hạn thanh toán là 47,5 tỷ đồng chưa bao gồm các khoản lãi chậm trả (nếu có) (chi tiết tại Thuyết minh số 18b). Công ty chưa đánh giá đầy đủ về khả năng thu hồi của khoản phải thu đã quá hạn thanh toán. Với các tài liệu hiện có tại Công ty, chúng tôi không thu thập được đầy đủ các tài liệu cần thiết để đưa ra kết luận về tính hiện hữu, tính chính xác của các khoản công nợ cũng như không thể xác định được dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập, lãi chậm trả cần ghi nhận theo quy định.

“Tại thời điểm 01/01/2019 và 30/06/2019, tại các Công ty con của Công ty còn tồn tại các khoản Công nợ phải thu quá hạn thanh toán chưa được trích lập dự phòng với số tiền lần lượt là 54,2 tỷ đồng và 58,9 tỷ đồng”

Công ty xin được giải trình như sau:

- Phần lớn các khách hàng của PECC1 chủ yếu là các chủ đầu tư thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam .



- Đặc thù các công trình PECC1 thực hiện tư vấn khảo sát thiết kế là các công trình điện, với thời gian thi công lâu, nhiều gói thầu và do nhiều nhà thầu thực hiện. Do đó, công tác quyết toán và thanh lý các công trình phần lớn bị chậm so với dự kiến ban đầu.

- Công ty đã thực hiện việc đối chiếu xác nhận công nợ với hầu hết các khách hàng (với tỷ lệ tính trên giá trị công nợ phải thu là 90.6%) và đang rất tích cực hoàn thiện các thủ tục để thu hồi các khoản công nợ này. Tập đoàn Điện lực Việt Nam cũng đã hỗ trợ Công ty trong công tác thu hồi công nợ bằng việc gửi công văn đến các đơn vị trong tập đoàn và một số đơn vị ngoài tập đoàn yêu cầu hỗ trợ thanh toán công nợ tồn đọng của họ cho chúng tôi

- Trên cơ sở đánh giá các khoản công nợ phải thu, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng với số tiền là 40.6 tỷ đồng.

2. *“Tại thời điểm 01/01/2019 và 30/06/2019, trên khoản mục chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty còn nhiều công trình tồn đọng từ nhiều năm, đồng thời Công ty chưa ghi nhận đầy đủ chi phí sản xuất kinh doanh dở dang trong năm. Với những tài liệu do Công ty cung cấp, chúng tôi không thể xác định được dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại thời điểm đầu năm và cuối kỳ, cũng như không xác định được tính chính xác của chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại thời điểm 01/01/2019 và 30/06/2019 với số tiền tương ứng là 439,0 tỷ đồng và 440,7 tỷ đồng và giá vốn dịch vụ tư vấn khảo sát thiết kế công trình điện trong kỳ này và kỳ trước của Công ty. Do đó chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ của Công”*


*“Tại thời điểm 01/01/2019 và 30/06/2019, tại các Công ty con của Công ty còn tồn tại các khoản Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tồn đọng với số tiền lần lượt là 41,3 tỷ đồng và 47,1 tỷ đồng. Với những tài liệu tại Công ty và các Công ty con, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến số dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính trình bày trên Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019 của Công ty.”*

Công ty xin được giải trình như sau: như trên đã đề cập các công trình do công ty thực hiện thường kéo dài nhiều năm. Trong một dự án có rất nhiều hợp đồng và các phụ lục hợp đồng, các hợp đồng được ký kết có thể gói đầu nhau hoặc cũng có các hợp đồng khác hạng mục cùng triển khai song song với nhau. Trước đây, Công ty đã theo dõi chi phí dở dang theo từng công trình. Tuy nhiên theo yêu cầu quản lý mới, Công ty đã thực hiện theo dõi các dự án theo từng hợp đồng công việc. Việc tách phân tách chi phí dở dang các công trình đầu kỳ theo

từng hợp đồng công việc tương đối phức tạp cần có thêm thời gian do các công trình kéo dài nhiều năm và các hợp đồng cho một công trình phần lớn thực hiện gói đầu hoặc song song với nhau, hồ sơ tài liệu lưu trữ có khối lượng lớn cần được sắp xếp lại theo từng đầu mục hợp đồng và thực hiện lưu trữ điện tử.

Trên đây là giải trình của Công ty về các ý kiến trên báo cáo kiểm toán soát xét 6 tháng đầu năm 2019 Công ty mẹ.

Kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hà Nội xem xét.

Trân trọng ! 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, P4.



**Phạm Nguyên Hùng**



Số: 1743 /TVĐ1-P4  
V/v giải trình ý kiến của kiểm toán

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 1

Mã Chứng khoán: TV1

Trụ sở chính: Km9+200 Đường Nguyễn Trãi-Q.Thanh Xuân-Hà nội.

Căn cứ điểm a khoản 4 thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập giữa niên độ cho năm tài chính kết thúc 30/6/2019 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Tại báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho năm tài chính kết thúc 30/6/2019 đã được kiểm toán: số 290819.011/BCTC.K17 ngày 29/8/2019 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC phát hành có nêu ý kiến như sau:

1. “*Tại thời điểm 01/01/2019 và 30/06/2019, các khoản công nợ Phải thu chưa có đối chiếu, xác nhận lần lượt là 67,9 tỷ đồng và 79,1 tỷ đồng (trong đó khoản Phải thu đã quá hạn thanh toán chưa có đối chiếu, xác nhận lần lượt là 47,9 tỷ đồng và 53,5 tỷ đồng), các khoản công nợ Phải thu quá hạn thanh toán đã có đối chiếu lần lượt là 131,4 tỷ đồng và 140,0 tỷ đồng, các khoản công nợ Phải trả chưa có đối chiếu xác nhận lần lượt là 57,3 tỷ đồng và 72,6 tỷ đồng, nợ phải trả quá hạn thanh toán có điều khoản lãi chậm trả là 47,6 tỷ đồng. Công ty chưa đánh giá đầy đủ về khả năng thu hồi của khoản công nợ đã quá hạn thanh toán. Với các tài liệu hiện có tại Công ty, chúng tôi không thu thập được đầy đủ các bằng chứng để đưa ra kết luận về tính hiện hữu, tính chính xác của các khoản công nợ cũng như không thể xác định được dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập, lãi chậm trả cần ghi nhận theo quy định.*”
2. “*Tại thời điểm 01/01/2019 và 30/06/2019, trên khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty còn nhiều công trình tồn đọng từ nhiều năm, đồng thời Công ty chưa ghi nhận đầy đủ Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang trong năm. Với những tài liệu do Công ty cung cấp, chúng tôi không thể xác định được dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại thời điểm đầu kỳ và cuối kỳ, cũng như không xác định được tính chính xác của Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại thời điểm 01/01/2019 và 30/06/2019 với số tiền tương ứng là 480,2 tỷ đồng và 487,8 tỷ đồng và Giá vốn dịch vụ tư vấn khảo sát thiết kế công trình điện trong năm của Công ty. Do đó chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty.*”



Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng điện 1 xin giải trình ý kiến của kiểm toán như sau:

**1. Về Công nợ phải thu**


Phần lớn các khách hàng của Công ty là các nhà đầu tư thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Đặc thù các công trình Công ty thực hiện tư vấn khảo sát thiết kế là các công trình điện, với thời gian thi công lâu, nhiều gói thầu và do nhiều nhà thầu thực hiện. Do đó, công tác quyết toán và thanh lý các công trình phần lớn bị chậm so với dự kiến ban đầu. Với hơn 250 khách hàng và khoảng hơn 650 đầu mục các công trình dẫn đến việc số tiền do các chủ đầu tư giữ lại để chờ hoàn thành công tác quyết toán là tương đối lớn. Công ty đã thực hiện việc đối chiếu công nợ với hầu hết các khách hàng (với tỷ lệ tính trên giá trị công nợ phải thu là 84%) và đang rất tích cực hoàn thiện các thủ tục để thu hồi các khoản công nợ này. Tập đoàn Điện lực Việt Nam cũng đã hỗ trợ Công ty trong công tác thu hồi công nợ bằng việc gửi công văn đến các đơn vị trong tập đoàn và một số đơn vị ngoài tập đoàn yêu cầu hỗ trợ thanh toán công nợ tồn đọng cho Công ty. Trên cơ sở đánh giá các khoản công nợ phải thu, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng với số tiền là 43,88 tỷ đồng.

**2. Về Chi phí dở dang**

Các công trình do Công ty thực hiện thường kéo dài nhiều năm. Trong một dự án có rất nhiều hợp đồng và các phụ lục hợp đồng, các hợp đồng được ký kết có thể gói đầu nhau hoặc cũng có các hợp đồng khác hạng mục cùng triển khai song song với nhau. Từ trước đến nay, Công ty thực hiện việc tập hợp chi phí sản xuất kinh doanh theo đầu mục công trình. Hiện nay, Công ty đã và đang triển khai việc quản lý chi phí theo hợp đồng công việc của từng công trình. Việc tách chi phí dở dang các công trình đầu kỳ theo từng hợp đồng là công việc tương đối phức tạp cần có thêm thời gian do các công trình kéo dài nhiều năm và các hợp đồng cho một công trình phần lớn thực hiện gói đầu hoặc song song với nhau, hồ sơ tài liệu lưu trữ có khối lượng lớn cần được sắp xếp lại theo từng đầu mục hợp đồng và thực hiện lưu trữ điện tử và ứng dụng phần mềm.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 1 về ý kiến của kiểm toán nêu trong báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 1/1/2019 đến ngày 30/6/2019

Kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét.

Trân trọng./ 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, P4.



**Phạm Nguyên Hùng**